

Bản án số: 42/2018/DS-ST

Ngày: 12/6/2018

V/v tranh chấp: “*Kiện đòi tài sản - Tiền*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Diện
2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

-Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hương – Kiểm Sát Viên.

Ngày 12 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2018/TLST-DS ngày 06/2/2018 về tranh chấp “*Kiện đòi tài sản - Tiền*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 04 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1964 (Có mặt)
Địa chỉ: 42, ấp Hưng Quới 2, xã Long Hưng, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
2. Bị đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 5, ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Văn H trình bày :
Ngày 20/10/2016 al bà Đặng Thị H là người đi mua lúa có nhận của ông H 12.000.000đ để đi mua lúa giùm cho ông. Ông H và bà H thỏa thuận nếu mua được 01 tấn lúa thì bà H được hưởng hoa hồng 20.000đ. Tuy nhiên khi nhận tiền xong thì bà H không đưa lúa về cho ông và cũng không trả tiền lại, ông đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu bà H trả lại tiền đã nhận nhưng bà H không trả lại cho ông. Nay, yêu cầu Tòa án buộc bà H phải trả cho ông 12.000.000đ, không yêu cầu tính lãi.

Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn Đặng Thị H trình bày : Bà H thừa nhận có nhận 12.000.000đ của ông H để đi mua lúa giùm cho ông H. Bà đã đưa tiền này cho cò mua lúa, nhưng do trời mưa nên phải dời ngày cắt lúa nên không có lúa để mua. Bà đã đưa tiền cho người tên là T (bà không nhớ họ, tên đầy đủ và cũng không biết địa chỉ) để mua lúa, khi không có lúa bán thì người này chỉ trả lại cho bà 8.000.000đ còn 4.000.000đ chưa trả cho bà nên bà không có tiền trả lại cho ông H.

Nay ông H yêu cầu bà trả lại 12.000.000đ bà thống nhất trả cho ông H số tiền trên, nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin trả dần 200.000đ/tháng cho đến khi dứt nợ.

Toà án đã tiến hành tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ bị đơn bà Đặng Thị H nghe xét xử nhưng do bị đơn vắng mặt không lý do chính đáng, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Ông Lê Văn H làm đơn khởi kiện yêu cầu bà Đặng Thị H phải trả cho ông 12.000.000đ. Bà H có địa chỉ cư trú tại tổ 5, ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Toà án đã tiến hành tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ bị đơn bà Đặng Thị H nghe xét xử nhưng do bị đơn vắng mặt không lý do chính đáng, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Theo tờ cam kết ngày 24/01/2017 bà Đặng Thị H có ký cam kết thừa nhận có nhận tiền của ông H và hứa trả cho ông H số tiền 12.000.000đ vào ngày 16/3/2017 như vậy giữa ông H và bà H có thỏa thuận làm ăn mua bán chung với nhau, bà H có nhận tiền của ông H để đi mua lúa cho ông H để hưởng tiền hoa hồng nhưng khi nhận tiền bà H không mua lúa như đã thỏa thuận và cũng không trả lại tiền cho ông H, do đó ông H yêu cầu bà H phải trả lại tiền đã nhận cho ông H, không yêu cầu tính lại là có căn cứ. Do đó căn cứ Điều 164,166 Bộ luật dân sự 2015 buộc bà Đặng Thị H phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn H 12.000.000đ.

Bà Đặng Thị H thừa nhận có nhận tiền của ông H 12.000.000đ để đi mua lúa giùm cho ông H. Bà đã đưa tiền này cho cò mua lúa, nhưng do trời mưa nên phải dời ngày cắt lúa. Người bà đưa tiền mua lúa tên là T (bà không nhớ họ, tên đầy đủ và cũng không biết địa chỉ) chỉ trả lại cho bà 8.000.000đ còn 4.000.000đ chưa trả cho bà nên bà không có tiền trả lại cho ông H. Nay ông H yêu cầu bà trả lại 12.000.000đ bà thống nhất trả cho ông H số tiền trên, nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin trả dần 200.000đ/tháng cho đến khi dứt nợ, yêu cầu trả dần không được ông H chấp nhận nên không có căn cứ để xem xét.

[3] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do bị buộc phải có nghĩa vụ trả tiền cho ông H nên bà H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 164,166 Bộ luật dân sự 2015 và các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H.

Buộc bà Đặng Thị H phải trả cho ông Lê Văn H số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Văn H được nhận lại 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000947 ngày 06/2/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hằng